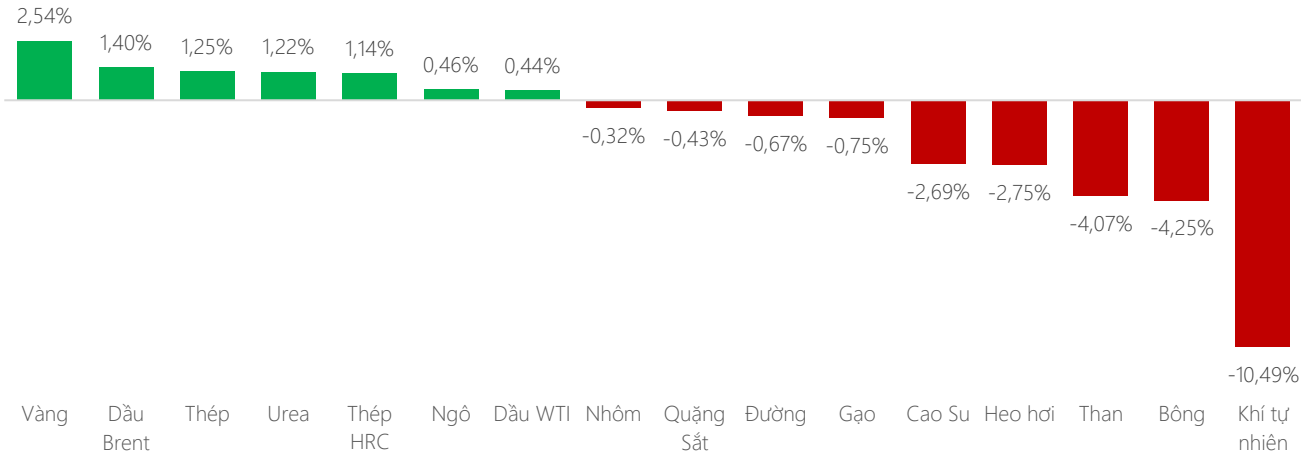




ĐIỂM NHẤN



Điểm nhấn vĩ mô: Lợi suất trái phiếu 10 năm của Mỹ giữ đà tăng nóng lên trên 5% trong tuần qua; từ đó, chủ tịch FED - ông Powell phát biểu có thể sẽ giữ nguyên lãi suất trong cuộc họp T11 tới đây. Tuy nhiên, thị trường chưa thể khởi sắc nhanh chóng bởi thời điểm đảo chiều chính sách còn bỏ ngỏ, bám sát theo mục tiêu lạm phát điều chỉnh về mức 2%.

Vàng (+2,54% WoW)

Trong tuần 16/10 - 20/10, giá vàng thế giới nhảy vọt lên mốc 1.969 USD/t.oz, tương đương tăng 2.57%. Nguyên nhân đến từ nhu cầu trú ẩn với tài sản an toàn tăng cao trong bối cảnh bất ổn địa chính trị và dự báo giữ nguyên lãi suất của Fed.

Than (-4,07% WoW)

Hợp đồng tương lai than Newcastle rơi xuống mốc 137 USD/tấn, thấp nhất trong vòng 11 tuần đổ lại khi sản lượng gia tăng tại Trung Quốc đáp lại nhu cầu năng lượng hồi phục.

Bông (-4,25% WoW)

Hợp đồng tương lai Bông thế giới tiếp diễn xu hướng điều chỉnh trong 1 tháng vừa qua, đạt 81.78 USD/Lbs (-4.25% WoW). Tác động bởi số liệu tiêu thụ và thương mại dự báo sụt giảm.

Khí tự nhiên (-10,49% WoW)

Giá khí tự nhiên suy giảm mạnh trong tuần vừa qua chủ yếu đến từ việc nguồn dự trữ khí tự nhiên tại Mỹ và Châu Âu tăng mạnh trước khi bước vào mùa đông. Ngoài ra sản lượng gia tăng cộng với thời tiết ôn hòa hơn so với năm ngoái đã giúp làm dịu nỗi lo về thiếu hụt nguồn cung vốn luôn đe dọa lục địa già từ khi xung đột giữa Nga và Ukraina diễn ra.

NGÀNH CHÚ Ý & ĐÁNH GIÁ CỦA WETRADE

Hàng hóa	Trend hàng hóa	Ngành đáng chú ý	Xu hướng giá cổ phiếu của ngành	Cổ phiếu đáng chú ý	Wetrade Ratings
Vàng	Hồi phục	Hàng gia dụng & cá nhân	Suy yếu	PNJ	B
Bông	Suy yếu	Hàng gia dụng & cá nhân	Suy yếu	STK	C
				MSH	D
				HTG	B
Than	Suy yếu	Tài nguyên cơ bản	Giảm mạnh	NBC	B
				TDN	B
				THT	A
Khí tự nhiên	Suy yếu	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	Suy yếu	GAS	D
				POW	D
				NT2	D

Vàng

+2,54% WoW

Trong tuần 16/10 - 20/10, giá vàng thế giới nhảy vọt lên mốc 1.969 USD/t.oz, tương đương tăng 2,54%; đánh dấu tuần tăng thứ 3 liên tiếp sau khi tạo đáy vào đầu tháng 10. Nguyên nhân đến từ nhu cầu trú ẩn với tài sản an toàn tăng cao trong bối cảnh bất ổn địa chính trị và dự báo giữ nguyên lãi suất của Fed.

Cuộc xung đột giữa Israel và Hamas đã làm dấy lên lo ngại đối với việc đầu tư vào tài sản rủi ro. Diễn biến nóng hơn của cuộc chiến tranh đã tạo ra làn sóng đổ xô đi mua vàng để bảo vệ tài sản, bất chấp lợi suất trái phiếu Mỹ tăng cao. Các chiến lược gia trường thị trường tại Blue Line Futures ở Chicago cho rằng, nếu xung đột ở Trung Đông leo thang, giá kim loại quý sẽ vượt qua mức 2.000 USD/ounce.

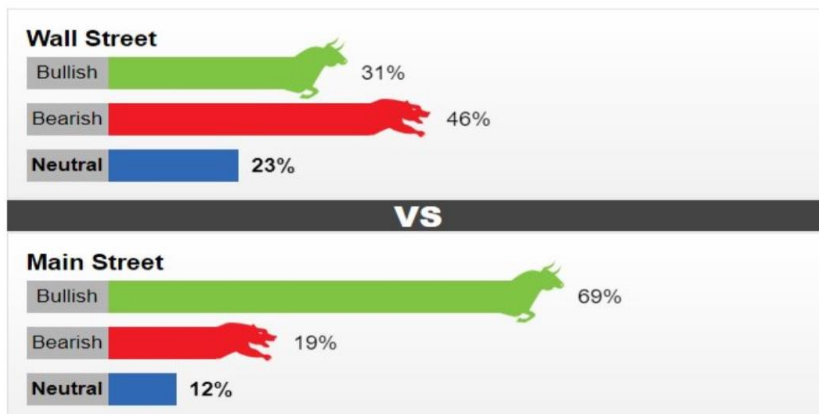
Trong cuộc họp tuần trước của Fed, động thái bõ câu hơn về quan điểm sẽ giữ nguyên lãi suất vào cuối năm nay. "Kiên quyết nhưng kiên nhẫn" là cụm từ mà chủ tịch Fed đề cập đến. Điều này đã đưa ra kỳ vọng về sự "dịu đi" của giá đồng DXY, hỗ trợ cho đà tăng của giá vàng.

Diễn biến giá kim loại quý sẽ luôn luôn nhạy cảm với các cuộc chiến tranh và xu hướng lãi suất của ông trùm kinh tế Mỹ. Hiện tại, mọi nhận định đều xoay quanh bối cảnh xung đột địa chính trị tăng cao, cũng như khả năng Fed bớt điều hâu hơn trong cuộc họp tháng 11 sắp tới!

Khảo sát vàng hàng tuần mới nhất của Kitco News cho thấy các nhà đầu tư cá nhân vẫn rất lạc quan về vàng trong tuần tới (từ ngày 23-27/10), trong khi các chuyên gia phân tích thị trường kỳ vọng sẽ có một đợt giảm giá sau đợt tăng đột biến kéo dài hai tuần vừa qua.

DSC cho rằng giá vàng có thể biến động đi ngang trong tuần tới do động thái chốt lời sau đà tăng mạnh kéo dài. Song, sự phức tạp của cuộc xung đột và dữ liệu GDP Mỹ sẽ ra vào tuần này sẽ là những yếu tố gây nhiễu!

Biểu đồ 1: Dự báo giá vàng tuần tới. (Nguồn: Kitco)



Than

-4,07% WoW

Hợp đồng tương lai than Newcastle rơi xuống mốc 137 USD/tấn, thấp nhất trong vòng 11 tuần đổ lại khi sản lượng gia tăng tại Trung Quốc đáp lại nhu cầu năng lượng hồi phục.

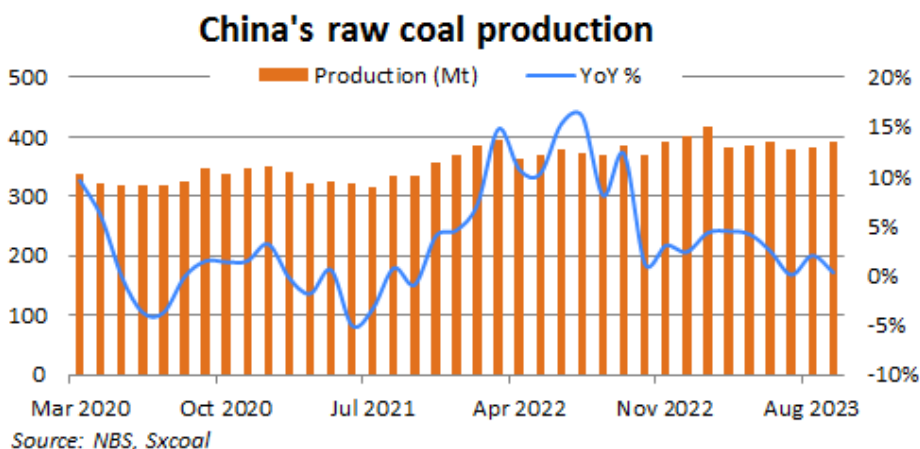
Theo số liệu từ Tổng cục Thống kê Trung Quốc công bố vào ngày 18/10, trong tháng 9/2023 quốc gia này đã sản xuất được thêm 392,98 triệu tấn than, tăng 0,4% so với cùng kỳ năm ngoái. Dù tăng trưởng chậm hơn so với tháng 8 (+1,6% YoY) nhưng đây vẫn là mức sản lượng cao nhất được ghi nhận kể từ tháng 3 năm nay. Tính từ đầu năm tới nay, Trung Quốc đã sản xuất được 3,44 tỷ tấn than, cao hơn 3% so với cùng thời điểm năm ngoái

Sản lượng điện sản xuất có nguồn gốc từ than đá tại Trung Quốc trong tháng 9/2023 cũng tăng 2,3% so với cùng kỳ, và tổng nhu cầu tiêu thụ trong tháng 9 cũng tăng trưởng 9,9%, vượt qua nhiều dự đoán ban đầu của các nhà đầu tư. Điều này được thúc đẩy bởi các nỗ lực kích thích các hoạt động sản xuất bởi chính phủ Trung Quốc.

Ngoài ra, lượng than nhập khẩu vào Trung Quốc trong tháng qua cũng tăng thêm 27,5% khi giá than nội địa tăng cao trong bối cảnh hoạt động sản xuất phục hồi, cũng như Trung Quốc đang gia tăng tồn kho nhằm chuẩn bị cho kỳ thời tiết giá lạnh sắp tới.

DSC cho rằng giá than nhiều khả năng sẽ tiếp tục phục hồi trong giai đoạn tới, được thúc đẩy bởi các nỗ lực đưa nền kinh tế quốc gia trở lại quỹ đạo tăng trưởng bởi chính phủ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa khi liên tục đưa ra nhiều chính sách kích thích.

Biểu đồ 2: Sản lượng than gia tăng trong tháng 9 (Nguồn: NBS, Sxcoal)



Bông

-4,25% WoW

Hợp đồng tương lai Bông thế giới tiếp diễn xu hướng điều chỉnh trong 1 tháng vừa qua, đạt 81,78 USD/Lbs (-4,25% WoW). Tác động bởi nhu cầu tiêu thụ và thương mại dự báo sụt giảm trong tình trạng nhiều nền kinh tế lớn suy yếu.

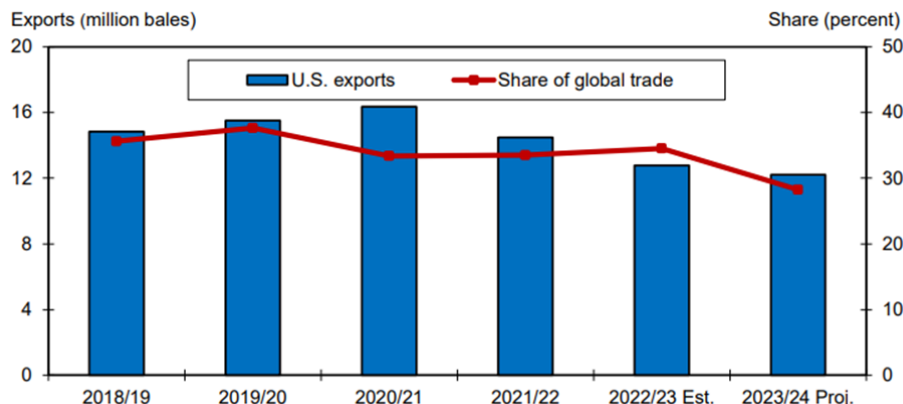
Theo Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA), sản lượng tiêu thụ và thương mại đều ghi nhận mức điều chỉnh so với tháng 9, lần lượt giảm 89.000 kiện và 35.000 kiện. Tác động bởi sức cầu về tơ sợi từ thị trường Trung Quốc phục hồi chậm chạp, ghi nhận tổng cán cân thương mại sụt giảm trong T9.

Do đó, giá bông Upland tại thị trường Mỹ được dự báo giảm trung bình ở mức 80 cent mỗi pound, so với mức giá cuối cùng của năm 2022/23 là 84,8 cent mỗi pound, do xu hướng tiêu thụ kém đi trên toàn cầu.

Bên cạnh đó, diễn biến giá giảm mạnh trong T10 bởi nguồn cung ngắn hạn gia tăng. Sản lượng bông sản xuất tăng hơn 210.000 kiện so với tháng 9 do vụ mùa lớn hơn ở Brazil, Argentina và Tanzania bù đắp cho mức giảm ở Hoa Kỳ, Úc và Hy Lạp. Dẫn đến nguồn cung Bông thế giới luôn trong tình trạng “đáp ứng đủ”; ước tính niên vụ 2023/24 từ phía thị trường Brazil tiếp tục giữ xu hướng tăng trong hơn 20 năm nay, ghi nhận hơn lên 14,6 triệu kiện so với năm ngoái (theo cập nhật bởi CONAB).

DSC dự báo biến động giá bông thế giới tiếp tục trong xu hướng ảm đạm, quanh biên độ 80-85 USD/Lbs bởi sức cầu mặt hàng may mặc giảm trong bối cảnh nền kinh tế thế giới suy thoái. Từ đó, thị trường gia công, sản xuất thiếu cơ sở để đẩy mạnh việc nhập khẩu tơ sợi.

Biểu đồ 2: Dự báo xuất khẩu và thương mại bông trên thế giới trong năm 23/24 (Nguồn: USDA report)



Khí tự nhiên

-10,49% WoW

Giá khí tự nhiên ghi nhận sự sụt giảm mạnh lên đến 9,74% trong tuần vừa qua trước các thông tin về nguồn cung cũng như nguồn dự trữ dồi dào từ thị trường Mỹ đến thị trường Châu Âu. Ngoài ra giá khí suy giảm còn đến từ việc thời tiết vào mùa đông năm nay dự kiến sẽ ấm áp hơn so với năm ngoái từ đó sẽ làm giảm nhu cầu sưởi ấm.

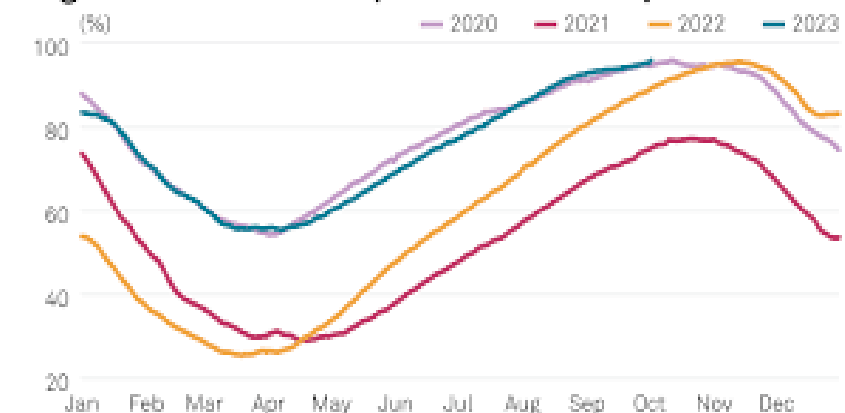
Theo dữ liệu của Cơ sở hạ tầng khí đốt châu Âu (GIE) lượng khí đốt dự trữ dưới lòng đất tại khu vực này đã tăng lên mức cao nhất mọi thời đại, đạt xấp xỉ 98% mặc cho nguồn cung khí tự nhiên cho khu vực vẫn ở mức thấp nhất trong gần hai năm qua.

Trong khi đó tại Mỹ, giá khí đốt tự nhiên tương lai đã giảm 8 phiên liên tiếp do khi nhận sản lượng đang đạt mức kỷ lục. Sản lượng khí đốt trung bình tại các bang của Mỹ đã tăng lên mức 103,6 tỷ feet mỗi ngày, cao hơn mức tăng 102,6 trong tháng trước và cao hơn mức kỷ lục 103,1 tỷ feet trong tháng 7. Ngoài ra, lượng hàng tồn kho khí tự nhiên tại đây cũng tăng 97 bcf, cao hơn nhiều so với mức kỳ vọng là 83 bcf.

DSC dự báo giá khí tự nhiên sẽ tiếp tục suy yếu nhẹ và không có biến động lớn trong tuần tới khi nỗi lo thiếu hụt nguồn cung khí đốt do cuộc xung đột giữa Nga và Ukraina, các cuộc đình công tại các nhà máy LNG tại Úc hay việc Chevron đóng cửa nhà máy tại Israel do tình hình chiến sự tại đây đã được xoa dịu nhờ vào các thông tin tích cực ở trên.

Biểu đồ 4: Dự trữ khí tự nhiên tại khu vực EU (Nguồn: Gas Infrastructure Europe, Aggregated Gas Storage Inventory)

EU gas stock fullness surpasses last winter peak



Source: GIE



CHỈ SỐ VĨ MÔ & THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

	Giá trị	% Ngày	% Tuần	Xu hướng trung hạn	%3M	%6M
Chỉ số vĩ mô						
S&P 500	4.224,00	-1,30%	-2,40%	Suy yếu	-6,90%	3,00%
VNIndex	1.108,00	1,80%	-4,07%	Suy yếu	-5,40%	5,60%
Baltic Dirty Index	1.286,00	0,90%	11,92%	Hồi phục	35,80%	12,20%
US 10Y	4,91	-1,60%	6,28%	Tăng mạnh	27,60%	38,50%
Baltic Dry Index	2.046,00	-1,20%	5,19%	Hồi phục	109,40%	42,90%
BCOM index	105,82	-0,20%	0,50%	Hồi phục	-0,20%	-0,50%
Dollar Index	106	-0,10%	-0,46%	Hồi phục	5,30%	4,20%

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

	Giá trị	% Ngày	% Tuần	Xu hướng trung hạn	%3M	%6M
Năng lượng						
Dầu Brent	92,16	-0,20%	1,40%	Hồi phục	15,70%	13,60%
Dầu WTI	88,08	-1,50%	0,44%	Hồi phục	16,40%	13,80%
Than	138,00	1,10%	-4,07%	Suy yếu	4,50%	-28,00%
Khí tự nhiên	2,90	-2,00%	-10,49%	Suy yếu	5,20%	28,90%
Kim loại						
Vàng	1.981,00	0,40%	2,54%	Hồi phục	0,60%	-1,20%
Thép	3.631,00	0,20%	1,25%	Giảm mạnh	-2,30%	-7,00%
Thép HRC	532,00	0,20%	1,14%	Hồi phục	-2,50%	-13,90%
Quặng Sắt	116,00	-2,90%	-0,43%	Suy yếu	-0,90%	-3,30%
Nông nghiệp						
Ngô	495,50	-1,90%	0,46%	Hồi phục	-7,80%	-25,30%
Đường	26,85	-1,60%	-0,67%	Hồi phục	8,80%	6,30%
Gạo	15,84	0,40%	-0,75%	Suy yếu	-0,30%	-5,60%
Cao Su	144,60	-1,70%	-2,69%	Hồi phục	12,50%	4,40%
Heo hơi*	49,50	1,00%	-2,75%	Suy yếu	-19,20%	-6,10%
Bông	82,40	-2,20%	-4,25%	Suy yếu	-4,10%	2,10%
Công nghiệp						
Urea	414,00	-0,20%	1,22%	Suy yếu	-0,20%	20,90%
Nhôm	2.185,00	0,00%	-0,32%	Suy yếu	-0,50%	-10,00%

* Giá hàng hóa Việt Nam



ẢNH HƯỞNG CỦA HÀNG HÓA TỚI CÁC NGÀNH

	Tác động tích cực	Tác động tiêu cực
Dầu thô WTI Dầu thô Brent	Dầu khí (***); Điện nước & xăng dầu khí đốt (chế biến và trung chuyển khí)(***); Thực phẩm và đồ uống (Đường mía)(*)	Hàng & Dịch vụ công nghiệp (*); Du lịch và giải trí (Hàng không), Hóa chất (Nhựa đường)(**); Ô tô và phụ tùng (*); Hàng cá nhân & Gia dụng (Dệt may) (*)
Khí tự nhiên	Điện nước & xăng dầu khí đốt (chế biến và trung chuyển khí) (***)	Điện nước & xăng dầu khí đốt (Điện khí) (***); Hóa chất (Phân bón) (**)
Than	Than và nhiên liệu tiêu hao (***)	Điện nước & xăng dầu khí đốt (Điện than) (***); Hóa chất (Phân bón) (**); Tài nguyên cơ bản (**)
Vàng	Hàng cá nhân & Gia dụng (**)	-
Thép Thép HRC	Tài nguyên cơ bản (***)	Xây dựng và vật liệu (**)
Quặng sắt	-	Tài nguyên cơ bản (Thép) (***)
Cao su	Hóa chất (***)	Ô tô và phụ tùng (***)
Gạo	Thực phẩm và đồ uống (lương thực) (**)	Thực phẩm và đồ uống (chăn nuôi) (**)
Đường	Thực phẩm và đồ uống (Đường mía) (***)	-
Bông	Hàng cá nhân & Gia dụng (ngành sợi) (***)	Hàng cá nhân & Gia dụng (Dệt may) (**)
Lúa mì	-	Thực phẩm và đồ uống (Chăn nuôi và Bia) (***)
Heo hơi	Thực phẩm và đồ uống (chăn nuôi) (***)	-
Cá tra	Thực phẩm và đồ uống (thủy sản) (***)	-
Tôm	Thực phẩm và đồ uống (thủy sản) (***)	-
Urea	Hóa chất (phân bón) (***)	Thực phẩm và đồ uống (lương thực) (*)
Nhôm	Hóa chất (phân bón) (**)	Xây dựng và vật liệu (*)
Phốt pho vàng	Hóa chất (**)	Hóa chất (phân bón) (**)

Chú thích: (*) Ảnh hưởng nhẹ (**) Ảnh hưởng trung bình (***) Ảnh hưởng mạnh

LỜI KẾT

Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chúng tôi xác nhận rằng những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân của chúng tôi. Chúng tôi cũng xác nhận rằng không có phần thù lao nào của chúng tôi đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Các chuyên viên phân tích nghiên cứu phụ trách các báo cáo này nhận được thù lao dựa trên nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng, tính chính xác của nghiên cứu, và doanh thu của công ty, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, hoặc Tư vấn doanh nghiệp.

Báo cáo miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC. Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty cổ phần chứng khoán DSC và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt. Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán DSC. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Nguyễn Quốc Văn,
Chuyên viên Phân tích
van.nq@dsc.com.vn

Lê Thiên Hương,
Chuyên viên Phân tích
huong.lt@dsc.com.vn

Phan Duy Thành.
Chuyên viên Phân tích
thanh.pd@dsc.com.vn

Room tư vấn DSC

